

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 11 năm 2023

## BÁO CÁO

### Kết quả chỉ đạo, điều hành hoạt động bảo vệ, phát triển rừng năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2024

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định

Thực hiện văn bản số 3891/SNN-KHTH ngày 16/11/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc xây dựng báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2023, Chi cục Kiểm lâm báo cáo kết quả chỉ đạo, điều hành hoạt động bảo vệ, phát triển rừng năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2024, cụ thể như sau:

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023

##### 1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành

a) Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành một số văn bản chỉ đạo như<sup>1</sup>:

<sup>1</sup> Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 12/1/2023 về ban hành Kế hoạch Bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023; Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 về ban hành Quy định cấp dự báo cháy rừng và Bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 về việc phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2022; Văn bản số 3404/UBND-TH ngày 28/5/2023 về việc tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định phê duyệt Phương án Quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh giai đoạn 2021-2030 và Quyết định phê duyệt hồ sơ thiết kế dự toán các công trình lâm sinh như: Hồ sơ thiết kế, dự toán Công trình Khoán bảo vệ rừng tự nhiên chuyển tiếp của Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Cát, Vân Canh, An Lão, Vĩnh Thạnh và Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn; Khoán bảo vệ rừng trồng phòng hộ ven biển chuyển tiếp của Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Cát, Phù Mỹ; Khoán bảo vệ rừng trồng phòng hộ, đặc dụng của Ban Quản lý rừng cơ sở Quy Nhơn; Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng giai đoạn 2021-2025 của các Ban Quản lý rừng phòng hộ An Lão, Hoài Ân, Hoài Nhơn, Phù Mỹ, Phù Cát, Tây Sơn, Vĩnh Thạnh, Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn và các Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn, Hà Thanh, Quy Nhơn, Trung tâm khuyến nông; phê duyệt điều chỉnh hồ sơ thiết kế, dự toán Công trình Khoán bảo vệ rừng tự nhiên chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh; phê duyệt thiết kế, dự toán Công trình Trồng khắc phục rừng trồng phòng hộ bị thiệt hại do nắng hạn kéo dài năm 2021 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh; phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán Công trình Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên của Ban Quản lý rừng cơ sở Quy Nhơn; phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán Công trình Khoán bảo vệ rừng trồng phòng hộ của Ban Quản lý rừng cơ sở Quy Nhơn; phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán Công trình Trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế năm 2023 của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn và Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn; Quyết định phê duyệt dự toán, thiết kế Công trình: Trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế năm 2023, năm 2024 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Phù Cát; Quyết định phê duyệt Hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán Công trình: Trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế năm 2023 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn; Quyết định phê duyệt dự toán, thiết kế Công trình: Trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế năm 2024 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn...

b) Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành một số văn bản như<sup>2</sup>:

c) Chi cục Kiểm lâm đã ban hành một số văn bản chỉ đạo các hạt kiểm lâm, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR, chủ rừng tăng cường thực hiện công tác bảo vệ rừng và PCCCR năm 2023 như<sup>3</sup>:

d) Chỉ đạo các hạt kiểm lâm phối hợp với các đơn vị ở địa phương, chủ rừng tổ chức thực hiện tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng; tổ chức lực lượng chốt chặn các điểm trọng yếu để ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản;

<sup>2</sup> Văn bản số 105/SNN-KL ngày 16/01/2023 đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường các biện pháp bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái pháp luật, cháy rừng; Văn bản số 727/SNN-KL ngày 20/3/2023 về việc triển khai Quy định cấp dự báo cháy rừng và Bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định; Văn bản số 1199/SNN-KL ngày 21/4/2023 đề nghị UBND các huyện thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 1607/SNN-TL ngày 25/5/2023 về việc xây dựng phương án và kịch bản diễn tập phòng cháy, chữa cháy rừng; Văn bản số 1698/SNN-KL ngày 01/6/2023 về việc tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; Văn bản số 1447/SNN-KL ngày 13/6/2023 đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; Văn bản số 2295/SNN-KL ngày 17/7/2023 đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai công tác diễn biến rừng và rút kinh nghiệm chậm phê duyệt kết quả diễn biến rừng trên địa bàn quản lý; Văn bản số 3104/SNN-KL ngày 22/9/2023 về việc triển khai Văn bản số 5994/BNN-KL ngày 29/8/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; xây dựng dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 13/8/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW và gửi các Sở, ngành, địa phương tham gia góp ý tại Văn bản số 3773/SNN-KL ngày 19/11/2023; Văn bản số 305/SNN-KL ngày 15/02/2023 về việc lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật-dự toán trồng rừng thay thế năm 2023; Văn bản số 363/SNN-KL ngày 21/02/2023 về việc xây dựng Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng giai đoạn 2021-2025; Văn bản số 376/SNN-KL ngày 22/02/2023 về việc khai thác, tía thừa rừng trồng phòng hộ, rừng trồng sản xuất bằng vốn Ngân sách Nhà nước năm 2023; Văn bản số 2898/SNN-KL ngày 06/9/2023 về việc đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ để khuyến khích chủ rừng thực hiện chuyển đổi sang trồng rừng gỗ lớn; Văn bản số 2916/SNN-KL ngày 07/9/2023 về việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống sâu, bệnh hại rừng trồng; Văn bản số 2934/SNN-KL ngày 08/9/2023 về việc đăng ký diện tích trồng rừng ngập mặn, trồng rừng đầu nguồn, chống sạt lở, trồng rừng bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ môi trường; Văn bản đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh tiến độ thực hiện kế hoạch Chương trình Trồng mới một tỷ cây xanh năm 2023 và cả giai đoạn 2021-2025...

<sup>3</sup> Văn bản số 104/CCKL-QLBT ngày 03/2/2023 về việc quản lý, sửa chữa bảng tuyên truyền bảo vệ rừng và bảng cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh năm 2023; Văn bản số 179/CCKL-QLBT ngày 21/02/2023 triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2023 của Chính phủ; Văn bản số 331/CCKL-QLBT ngày 21/3/2023 về việc triển khai Quy định cấp dự báo cháy rừng và Bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 404/KH-CCKL ngày 31/3/2023 về thực hiện công tác theo dõi diễn biến rừng năm 2023; Văn bản số 422/CCKL-QLBT ngày 03/4/2023 về việc tăng cường công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; Văn bản số 516/CCKL-QLBT ngày 20/4/2023 về việc kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2023; Văn bản số 552/CCKL-QLBT ngày 26/4/2023 về việc tăng cường công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng dịp trước, trong và sau Lễ 30/4 và ngày 01/5/2023; Văn bản số 706/CCKL-QLBT ngày 13/6/2023 đề nghị các hạt kiểm lâm và các đơn vị chủ rừng tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; Văn bản số 1061/CCKL-QLBT ngày 09/8/2023 chỉ đạo các hạt kiểm lâm tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện công tác PCCCR; Văn bản số 1115/CCKL-QLBT ngày 18/8/2023 về việc tăng cường quản lý chặt chẽ việc sử dụng lửa trong rừng và ven rừng của người dân; Văn bản số 1315/CCKL-QLBT ngày 25/9/2023 về việc phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng khu vực khai thác khoáng sản trong rừng và ven rừng; Văn bản số 1363/CCKL-QLBT ngày 03/10/2023 chỉ đạo các hạt kiểm lâm tăng cường công tác quản lý các cơ sở nuôi động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm...

phối hợp với chính quyền cơ sở kiểm tra, ngăn chặn việc phá rừng, khai thác rừng, lấn, chiếm rừng trái pháp luật.

đ) Hằng tuần, Chi cục Kiểm lâm tổ chức họp giao ban đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ tuần qua; khắc phục kịp thời khó khăn, vướng mắc, đồng thời triển khai các biện pháp thực hiện nhiệm vụ thời gian đến.

## **2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng**

### **a) Công tác bảo vệ rừng và PCCCR**

- Công tác bảo vệ rừng: Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với các ngành chức năng và chủ rừng tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng và chốt chặn bảo vệ rừng tại các điểm trọng yếu; tổ chức 2.923 đợt tuần tra, truy quét bảo vệ rừng, phá bỏ 10 lán trại, 6.013 kg than và 105 lò than hầm trái phép. Kết quả phát hiện và xử lý cụ thể như sau:

#### **+ Phá rừng trái pháp luật:**

\* Trong năm, phát hiện và lập biên bản 31 vụ vi phạm, diện tích thiệt hại 70.937 m<sup>2</sup>. So với cùng kỳ năm 2022, tăng 03 vụ, diện tích giảm 15.970 m<sup>2</sup>, cụ thể:<sup>4</sup>

\* Kết quả xử lý: Đã xử lý 26 vụ vi phạm (khung hình sự 02 vụ, khung hành chính 24 vụ); phạt tiền 680.500.000 đồng; tịch thu 01 máy cưa xăng, 01 cái rựa và buộc các đối tượng phải trồng lại rừng trên diện tích vi phạm. Cụ thể<sup>5</sup>:

#### **+ Khai thác rừng trái pháp luật:**

\* Phát hiện và lập biên bản 06 vụ vi phạm. Tổng khối lượng 21,784 m<sup>3</sup> gỗ các loại và 108 kg thực vật rừng ngoài gỗ (cây Đước); tạm giữ 01 máy cưa xăng cầm tay. So với cùng kỳ năm 2022, giảm 03 vụ, cụ thể:<sup>6</sup>

\* Kết quả xử lý: : Đã xử lý 04 vụ (khung hình sự 01 vụ, khung hành chính 03 vụ). Cụ thể<sup>7</sup>:

#### **+ Mua, bán, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật:**

<sup>4</sup> (Vĩnh Thạnh 21 vụ, diện tích 26.361 m<sup>2</sup>; Hoài Ân 03 vụ, diện tích 24.941 m<sup>2</sup>; Phù Cát 01 vụ, diện tích 4.973 m<sup>2</sup>; An Lão 03 vụ, diện tích 9.133 m<sup>2</sup>; Phù Mỹ 02 vụ, diện tích 3.036 m<sup>2</sup>; Tây Sơn 01 vụ, diện tích 2.493 m<sup>2</sup>). Trong đó, diện tích rừng thuộc quy hoạch chức năng phòng hộ 21.659 m<sup>2</sup>, diện tích rừng thuộc quy hoạch chức năng sản xuất 49.278 m<sup>2</sup>; chủ quản lý: Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh 8.415 m<sup>2</sup>, Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân 2.046 m<sup>2</sup>, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn 12.335 m<sup>2</sup>, UBND xã 40.508 m<sup>2</sup>, hộ gia đình 7.633 m<sup>2</sup>.

<sup>5</sup> Huyện Vĩnh Thạnh 18 vụ (khung hành chính), huyện Hoài Ân 03 vụ (khung hình sự 01 vụ, khung hành chính 02 vụ), huyện An Lão 03 vụ (khung hình sự 01 vụ, khung hành chính 02 vụ), huyện Phù Mỹ 02 vụ (khung hành chính).

<sup>6</sup> Huyện Vân Canh 01 vụ vi phạm, khối lượng 11,409 m<sup>3</sup> gỗ, chủng loại Ké, Trâm, Sô; huyện An Lão 01 vụ, khối lượng 2,735 m<sup>3</sup> gỗ, chủng loại Giổi, Giẻ; huyện Vĩnh Thạnh 03 vụ, khối lượng 7,640 m<sup>3</sup> gỗ, chủng loại Lim xẹt, Chò chỉ, Keo lai; huyện Phù Mỹ 01 vụ, 108 kg thực vật rừng ngoài gỗ (cây Đước).

<sup>7</sup> Vân Canh 01 vụ (khung hình sự), Vĩnh Thạnh 03 vụ (khung hành chính).

\* Phát hiện và lập biên bản 104 vụ, gồm: 28 vụ vận chuyển, 70 vụ vô chủ, 03 vụ hồ sơ, 03 vụ tàng trữ; tạm giữ 88,357 m<sup>3</sup> gỗ các loại, 105.387 kg thực vật rừng ngoài gỗ là củi, 9.981kg thực vật rừng ngoài gỗ là mây, 29 xe ô tô, 01 xe 3 bánh và 28 xe máy, 02 máy cưa xăng, 01 bộ bàn ghế 05 tấm gồm 01 cái bàn và 02 cái ghế dựa.

\* Đã xử lý hành chính 34 vụ, gồm: 28 vụ vận chuyển, 03 vụ tàng trữ, 03 vụ hồ sơ; phạt tiền 232.250.000 đồng; tịch thu 10,899 m<sup>3</sup> gỗ các loại, 9.981 kg thực vật rừng ngoài gỗ là mây và 82.120 kg thực vật rừng ngoài gỗ là củi, 01 máy cưa xăng cầm tay; đã trả lại: 12,691 m<sup>3</sup> gỗ các loại, 10.745kg thực vật rừng ngoài gỗ là củi và 29 xe ô tô, 1 xe máy và 01 xe 3 bánh.

+ Lấn chiếm rừng trái pháp luật:

\* Phát hiện và lập biên bản 03 vụ vi phạm, diện tích 5.282,4 m<sup>2</sup>. So với cùng kỳ năm 2022 tăng 03 vụ, diện tích tăng 5.282,4 m<sup>2</sup>. Cụ thể<sup>8</sup>:

\* Kết quả xử lý: Đã xử lý hành chính 03 vụ, phạt tiền 8.000.000 đồng và buộc đối tượng phải khôi phục lại tình trạng ban đầu.

+ Phá bỏ cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật: Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với chủ rừng, chính quyền địa phương tổ chức phá bỏ 60,88 ha cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật, gồm: Huyện An Lão 47,91 ha, huyện Hoài Ân 2,86 ha, huyện Tây Sơn 4,66 ha, huyện Vĩnh Thạnh 5,45 ha.

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp: Các hạt kiểm lâm đã tổ chức 1.686 lượt tuyên truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã và phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức 258 đợt tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng, PCCCR có 16.462 lượt người tham dự và 887 hộ gia đình ký cam kết bảo vệ rừng.

+ Qua công tác xử lý vi phạm, đã thu nộp vào Ngân sách nhà nước: 675.038.912 đồng, gồm: 339.300.000 đồng tiền phạt, 316.262.000 đồng tiền bán tang vật vi phạm và 19.476.912 đồng tiền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

- Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng: Các hạt kiểm lâm, đơn vị chủ rừng đã triển khai các biện pháp PCCCR theo kế hoạch bảo vệ rừng, PCCCR đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; thường xuyên theo dõi cấp dự báo cháy rừng, tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng, nhất là những vùng trọng điểm, nguy cơ cháy rừng cao để phát hiện và chữa cháy kịp thời... Trong năm, xảy ra 06 vụ cháy rừng, diện tích 23,69 ha. So với cùng kỳ năm 2022 tăng 06 vụ, diện tích tăng 23,69 ha. Cụ thể<sup>9</sup>:

<sup>8</sup> Phù Mỹ 01 vụ, diện tích 230 m<sup>2</sup>; Hoài Ân 02 vụ, diện tích 5.052,4 m<sup>2</sup>. Thuộc quy hoạch chức năng phòng hộ 230 m<sup>2</sup>, thuộc quy hoạch chức năng sản xuất 5.052,4 m<sup>2</sup>; chủ quản lý: UBND xã quản lý 4.913,1 m<sup>2</sup>, hộ gia đình quản lý 369,3 m<sup>2</sup>.

<sup>9</sup> 01 vụ cháy rừng tự nhiên tại Vĩnh Thạnh, diện tích 0,0387 ha; 04 vụ cháy rừng trồng, diện tích 22,95 ha (Hoài Ân 01 vụ, diện tích 2,63 ha, Tây Sơn 01 vụ, diện tích 7,84 ha, Phù Cát 01 vụ, diện tích 2,58 ha, TP. Quy Nhơn 01 vụ, diện tích 9,9 ha) và 01 vụ cháy đất đã trồng rừng chưa thành rừng tại huyện Tuy Phước, diện tích 0,7 ha.

- Công tác tham mưu chuyên ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội: Đã tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 03 Nghị quyết chủ trương và UBND tỉnh ban hành 03 Quyết định điều chỉnh chuyên ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng với tổng diện tích 439,37 ha. Cụ thể:

+ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 23/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định về chủ trương chuyển ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng để thực hiện một số dự án phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh, theo đó UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND tỉnh Về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng giai đoạn 2018 – 2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Bình Định, với diện tích 272,90 ha;

+ Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Thông qua chủ trương điều chỉnh Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bình Định giai đoạn 2011 – 2020 tại Nghị quyết số 34/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XI, theo đó UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2833/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 24/9/2012 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bình Định giai đoạn 2011 – 2020, với diện tích 150,25 ha;

+ Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 21/9/2023 thông qua chủ trương điều chỉnh Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bình Định giai đoạn 2011 – 2020 tại Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định, theo đó UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4028/QĐ-UBND ngày 01/11/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bình Định giai đoạn 2011 – 2020 tại Quyết định số 2833/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của UBND tỉnh Bình Định, với diện tích 16,22 ha.

#### b) Công tác sử dụng và phát triển rừng

- Khoán bảo vệ rừng: Đã tổ chức bảo vệ tốt diện tích khoán bảo vệ rừng 120.330,47 ha. Trong đó: Khoán chuyển tiếp 118.373,93 ha; khoán mới 1.956,54 ha cho hộ gia đình, cộng đồng địa phương.

- Khoán khoán nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên: Khoán chuyển tiếp 377,8 ha (Hoài Nhơn 177,8 ha; An Lão 100 ha; An Toàn 100 ha) và khoán mới 83,6 ha (Hoài Nhơn 60 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn 23,6 ha).

- Hỗ trợ bảo vệ rừng:

+ Hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên là rừng đặc dụng, hỗ trợ cộng đồng dân cư vùng đệm của Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn: 14.657,34 ha.

+ Hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất trong thời gian đóng cửa rừng: 20.046,50 ha (Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn 6.741,30 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh 13.305,20 ha).

+ Hỗ trợ bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã giao cho cộng đồng liên thôn xã Đăk Mang huyện Hoài Ân: 720,49 ha.

- Chăm sóc rừng trồng: Năm 2023, kế hoạch diện tích rừng trồng đưa vào chăm sóc 19.498,8 ha (phòng hộ, đặc dụng 296,3 ha; sản xuất 19.202,5 ha). Trong đó, diện tích phải chăm sóc lần 1 là 13.100 ha. Các chủ rừng đã chăm sóc lần 2 được 5.394,8 ha. Diện tích còn lại đang tiếp tục chăm sóc, dự kiến đến cuối năm 2023 chăm sóc đạt 100% kế hoạch.

- Sản xuất cây giống: Kế hoạch năm 2023, sản xuất 200 triệu cây giống các loại để phục vụ cho công tác trồng rừng trong và ngoài tỉnh. Đến nay, toàn tỉnh đã sản xuất được 193.805.000 cây giống các loại. Dự kiến đến cuối năm 2023, đạt 100% kế hoạch.

- Trồng rừng: Kế hoạch năm 2023, trồng rừng tập trung 8.780 ha. Trong đó, trồng rừng phòng hộ, đặc dụng 160 ha (trồng mới 60 ha; trồng lại rừng sau khai thác 100 ha); trồng rừng sản xuất 8.620 ha. Đến nay, đã trồng được 6.096 ha (đạt 70,70% so với kế hoạch), cụ thể: An Lão 1.121 ha; Hoài Ân 723,75 ha; Hoài Nhơn 246,58 ha; Phù Mỹ 83,97 ha; Phù Cát 440,84 ha; Vân Canh 2.473,47 ha; Tây Sơn 500 ha; Vĩnh Thạnh 64,23 ha; Tuy Phước 98,0 ha; An Nhơn 97,16 ha; Quy Nhơn 247,0 ha. Dự kiến đến cuối năm 2023, đạt 100% kế hoạch.

- Khai thác rừng trồng: Kế hoạch năm 2023, tổng diện tích khai thác rừng trồng là 9.092 ha. Trong đó, diện tích khai thác rừng trồng phòng hộ 210 ha; diện tích khai thác rừng trồng sản xuất 8.882 ha. Đến nay, đã khai thác được 8.389,57 ha (đạt 92,2 % so với kế hoạch), sản lượng khai thác đạt 1.118.609,33 m<sup>3</sup> (An Lão 1.123 ha; Hoài Ân 1.085,12 ha; Hoài Nhơn 268,01 ha; Phù Mỹ 216,82 ha; Phù Cát 418,17 ha; Vân Canh 3.811,44 ha; Tây Sơn 727,28 ha; Vĩnh Thạnh 83,05 ha; Tuy Phước 126,0 ha; An Nhơn 105,18 ha; Quy Nhơn 425,50 ha). Dự kiến đến cuối năm 2023, đạt 100% kế hoạch.

- Việc thực hiện quản lý rừng bền vững và rừng trồng có chứng chỉ FSC:

+ Quản lý rừng bền vững: Từ đầu năm đến nay, đã tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt 01 Phương án quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh. Lũy kế đến nay, đã có 08 đơn vị được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, gồm: 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Hà Thanh, Sông Côn và 05 Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng (Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn và các Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân, Phù Cát, Phù Mỹ, Vĩnh Thạnh). Hiện nay, Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn, An Lão, Tây Sơn đang hoàn chỉnh Phương án để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC: Từ đầu năm đến nay, đã cấp chứng chỉ rừng được được 3.992,5 ha. Đến nay, diện tích rừng được cấp chứng chỉ trên địa bàn tỉnh 13.330,98 ha, trong đó: Rừng tự nhiên 1.450,0 ha, diện tích khoanh nuôi tái sinh (khu vực bảo vệ ven suối) 217,0 ha, diện tích rừng trồng 11.663,98 ha. Trong đó:

\* Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: 2.780,55 ha (khoanh nuôi tái sinh 217,0 ha; rừng trồng 2.563,55 ha).

\* Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 4.064,93 ha (rừng tự nhiên 1.450,0 ha; rừng trồng 2.614,93ha).

\* Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài: 5.493,0 ha rừng trồng.

\* Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân: 992,5 ha rừng trồng.

Hiện nay, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn và một số doanh nghiệp chế biến gỗ đã được UBND tỉnh cho chủ trương liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân để thực hiện trồng rừng gỗ lớn phục vụ cho chế biến gỗ xuất khẩu, như: Công ty TNHH năng lượng sinh học Tín Nhân, Công ty TNHH Lâm nghiệp Thiện Hoàng... đang tiếp tục lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ rừng.

- Kết quả thực hiện trồng và chuyển hóa rừng cây gỗ lớn: Từ đầu năm đến nay, đã chuyển hóa được 3.020 ha do Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài chuyển hóa 3.000,0 ha và Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn chuyển hóa 20,0 ha. Đến nay, diện tích trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh: 9.882 ha, trong đó:

+ Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: 1.917,0 ha.

+ Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 838,0 ha.

+ Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn: 517,0 ha.

+ Xí Nghiệp LN PISICO: 182,0 ha.

+ Trung tâm khuyến nông: 150,0 ha.

+ Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài: 6.278,0 ha.

- Tình hình thực hiện Chương trình trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025: Kế hoạch năm 2023, toàn tỉnh sẽ thực hiện trồng 1.731,65 ha; trong đó: Trồng rừng tập trung 243,01 ha; trồng cây phân tán 1.488,64 ha. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh trồng được 473.323 cây, tương đương với diện tích 473,323 ha; đạt 27,3% so với kế hoạch. Lũy kế từ năm 2021 đến nay, toàn tỉnh đã trồng được 1.355.512 cây, tương đương với 1.355,512 ha.

- Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Từ đầu năm đến nay, đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành 47 quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, với diện tích 367,18 ha (rừng phòng hộ 61,459 ha; rừng sản xuất 305,721 ha).

c) Các nhiệm vụ khác

- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ và cấp mã số cho 85 cơ sở nuôi động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm.

- Đã công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp chính cho 68 nguồn giống cho 57 cơ sở với tổng diện tích 47,205 ha.

**3. Kết quả thực Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 của UBND tỉnh giao:** Công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu ba loại rừng giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh

Đã hoàn thành việc xây dựng Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và báo cáo UBND tỉnh tại Tờ trình số 404/TTr-SNN ngày 02/11/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT. Kết quả, đã được UBND tỉnh báo cáo Ban Cán sự đảng UBND tỉnh vào ngày 06/11/2023 và đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT thẩm định tại Tờ trình số 200/TTr-UBND ngày 18/11/2023.

## **II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Những tồn tại, hạn chế**

a) Tình trạng người dân lén lút phá rừng với hình thức lấn biên rừng để mở rộng diện tích nương rẫy hoặc trồng rừng kinh tế; khai thác rừng, lấn chiếm rừng, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn còn xảy ra ở một số địa phương.

b) Số vụ cháy rừng tăng so với cùng kỳ năm 2022.

c) Tiến độ xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững một số đơn vị chủ rừng còn chậm.

d) Việc thực hiện mục tiêu Kế hoạch Trồng mới một tỷ cây xanh tại các địa phương còn chậm.

### **2. Nguyên nhân**

a) Nhu cầu đất trồng rừng của người dân lớn nên tìm cách lén lút phá rừng; phát nương rẫy lấn vào rừng tự nhiên.

b) Một bộ phận thanh niên địa phương không có việc làm ổn định, đời sống khó khăn và bị các đối tượng đầu nậu lợi dụng, lôi kéo đi khai thác, vận chuyển gỗ trái phép.

c) Thời tiết nắng nóng khô hanh kéo dài, trên toàn tỉnh cấp dự báo cháy rừng thường xuyên ở cấp IV, cấp V. Mặt khác, một số diện tích rừng gần khu dân cư, người dân thường xuyên sử dụng lửa đốt rác, đốt tổ ong...Do đó, khi gặp thời tiết bất lợi dễ xảy ra cháy rừng.

d) Ban quản lý rừng phòng hộ Vân Canh đã được UBND huyện giao vốn nhưng chưa triển khai thực hiện xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững.

đ) Công tác triển khai thực hiện Kế hoạch trồng một tỷ cây xanh gặp khó khăn về nguồn kinh phí; quỹ đất để trồng cây xanh tại địa phương rất hạn chế.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2024**

### **1. Nhiệm vụ**

a) Công tác bảo vệ rừng và PCCCR:

- Quản lý, bảo vệ 100% diện tích rừng tự nhiên hiện có của tỉnh. Thực hiện quyết liệt các biện pháp bảo vệ rừng và PCCCR, hạn chế tối đa tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái pháp luật và mua bán, vận chuyển, tàng trữ, chế biến lâm sản, động vật hoang dã trái pháp luật, chống người thi hành công vụ; lập hồ sơ xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật góp phần bảo vệ an

ninh quốc phòng, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, nâng tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn tỉnh đến năm 2024 đạt 57,7%.

- Tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh Bình Định về thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT /TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Hoàn thành công tác theo dõi diễn biến rừng năm 2023; xây dựng Báo cáo và trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2023 theo quy định tại Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tổ chức diễn tập công tác phòng cháy và chữa cháy rừng năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động trong công tác phòng cháy và chữa cháy rừng; thường xuyên theo dõi cấp dự báo cháy rừng, tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng, nhất là những vùng trọng điểm, nguy cơ cháy rừng cao để phát hiện và chữa cháy kịp thời, hiệu quả.

b) Công tác sử dụng và phát triển rừng:

- Tiếp tục triển khai khoán bảo vệ 130.003 ha; khoán khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên 284,0 ha; trồng rừng tập trung 8.500 ha; sản lượng gỗ khai thác 1.050.000 m<sup>3</sup>; chăm sóc rừng trồng 19.500 ha; sản xuất 200 triệu cây giống lâm nghiệp.

- Tiếp tục phối hợp các ngành, chính quyền địa phương, chủ rừng đẩy mạnh công tác trồng rừng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng FSC (theo Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND tỉnh).

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Tiếp tục thẩm định Phương án Quản lý rừng bền vững của các Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn, An Lão, Vân Canh, Tây Sơn giai đoạn 2021-2030.

- Tiếp tục đôn đốc UBND cấp huyện tiếp tục thực hiện Kế hoạch trồng 1 tỷ cây xanh năm 2024 và cả giai đoạn 2021-2025.

- Hướng dẫn các đơn vị trình tự thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích không phải lâm nghiệp; thủ tục về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; tham mưu UBND tỉnh Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với các dự án đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp.

## 2. Giải pháp

a) Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Luật Lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng

đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

b) Chỉ đạo các hạt kiểm lâm phối hợp với chủ rừng, các ngành, hội, đoàn thể và chính quyền địa phương đẩy mạnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về bảo vệ rừng và PCCCR đến các tầng lớp nhân dân phù hợp với từng địa phương. Đặc biệt, đối với các huyện có nguy cơ cao xảy ra phá rừng, khai thác rừng trái pháp luật thì tổ chức tuyên truyền trực tiếp đến người dân sống gần rừng, người đồng bào dân tộc thiểu số và nhất là các đối tượng thường xuyên vào rừng khai thác, mua, bán, vận chuyển gỗ trái phép; nội dung tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với phong tục, tập quán tại địa phương bằng nhiều hình thức khác nhau để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền.

c) Phối hợp với các cơ quan báo, đài, truyền thông đưa tin các hoạt động bảo vệ rừng và PCCCR, các giải pháp nâng cao hiệu quả trồng rừng; phối hợp tăng cường công tác tuần tra bảo vệ rừng, quản lý, bảo vệ động vật hoang dã...nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ rừng trong nhân dân.

d) Củng cố và kiện toàn Ban chỉ huy BVR-PCCCR các cấp; duy trì việc trực, ứng trực bảo vệ rừng và PCCCR, đặc biệt tổ chức trực, ứng trực 24/24 giờ trong các tháng cao điểm có nguy cơ xảy ra cháy rừng và phá rừng. Thực hiện nghiêm túc việc cảnh báo, dự báo nguy cơ cháy rừng, phá rừng; theo dõi, cập nhật, tổng hợp và cung cấp thông tin cấp dự báo nguy cơ cháy rừng, các điểm cháy rừng, phá rừng kịp thời đến các hạt kiểm lâm, chủ rừng và chính quyền địa phương nhằm chủ động thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ rừng và PCCCR.

đ) Chỉ đạo các hạt kiểm lâm, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR đẩy mạnh công tác trinh sát, nắm bắt tình hình; chủ động phối hợp với các ngành ở địa phương tăng cường công tác kiểm tra, truy quét, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

e) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt là sử dụng các phần mềm ứng dụng, thiết bị, ảnh viễn thám trong công tác theo dõi diễn biến rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và phát hiện các vụ vi phạm về phá rừng, khai thác rừng trái pháp luật.

g) Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng cho vùng phát triển trồng rừng gỗ lớn tập trung, trong đó đặc biệt ưu tiên xây dựng hệ thống đường lâm nghiệp để thuận lợi cho việc vận chuyển trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng, áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất.

h) Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật phát triển các giống cây trồng lâm nghiệp mới có giá trị kinh tế, chống chịu sâu bệnh hại và phù hợp với điều kiện lập địa để đưa vào trồng rừng gỗ lớn.

i) Khuyến khích phát triển vùng trồng rừng sản xuất gỗ lớn tập trung hình thành theo nhóm hộ, tổ chức thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng và từng bước xây dựng chứng chỉ rừng bền vững cho toàn bộ diện tích rừng trồng sản xuất gỗ lớn.

k) Kiểm tra, giám sát chặt chẽ các cơ sở sản xuất kinh doanh giống cây lâm nghiệp; công tác khai thác gỗ rừng trồng, trồng rừng và chuyển đổi mục đích sử dụng rừng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo quy định.

l) Đôn đốc, hướng dẫn các Công ty TNHH lâm nghiệp, các ban quản lý rừng phòng hộ tích cực triển khai chăm sóc rừng trồng và triển khai trồng rừng đúng lịch thời vụ, kế hoạch đề ra.

m) Chủ động xây dựng, đề xuất các chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý nhằm định hướng, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Định kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT biết, chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các phòng chuyên môn;
- Các hạt kiểm lâm;
- Đội KLCĐ và PCCCR;
- Lưu: VT, QLBT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

**Lê Đức Sáu**